

Bản án số: 06/2024/HNGĐ-ST

Ngày 06/03/2024

V/v: Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lục Văn Doanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Khiêm.

2. Ông Nông Văn Tường.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng: Bà Lương Thị Dim - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 03 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 41/2023/TLST-HNGĐ ngày 20/12/2023 về việc: Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 21 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Khoảng Thị Lập, sinh năm 1995; nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn Hoà Thuận, huyện Quảng Hoà, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

Bị đơn: Anh Vi Văn Hải, sinh năm 1994; nghề nghiệp: Không.

Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Xóm Hợp nhất, xã Thống Nhất, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

Hiện đang bị giam tại buồng giam K6-8, Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 17/12/2023 và trong quá trình tố tụng tại Tòa, nguyên đơn chị Khoảng Thị Lập trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lập tổ chức cưới theo tập quán với anh Vi Văn Hải và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Việt Chu (nay là xã Thống Nhất)

vào tháng 9/2015, hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn chị Lập và anh Hải có thời gian chung sống hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ giữa năm 2018, do bất đồng quan điểm sống, do anh Hải sử dụng ma túy ít quan tâm đến vợ con nên thường xuyên cãi nhau, dẫn đến vợ chồng phải sống ly thân từ tháng 4 năm 2019. Năm 2021, anh Hải phạm tội mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, bị tuyên án tử hình. Nay chị Lập xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị được ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung là Vi Anh Khoa, sinh ngày 13/12/2015 hiện đang sống chung sống với chị Lập. Khi ly hôn, chị Lập yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con, không đặt vấn đề anh Hải phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Bị đơn anh Vi Văn Hải trình bày: Về thời gian, điều kiện kết hôn, họ tên và ngày tháng năm sinh của con chung như chị Lập trình bày là đúng. Anh Hải thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng như chị Lập trình bày là đúng, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn vì đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Năm 2021, anh Hải phạm tội đặc biệt nghiêm trọng và bị tuyên án tử hình nên anh nhất trí ly hôn theo yêu cầu của chị Lập. Về con chung, sẽ được giao cho chị Lập trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không đặt vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, do 02 người mới xây dựng gia đình chưa tạo dựng được tài sản chung, không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Do không có cơ hội để giải quyết việc ly hôn nên anh Hải đề nghị Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt từ giai đoạn hoà giải, cho đến khi xét xử xong vụ án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cần được bảo vệ là cháu Vi Anh Khoa trình bày: Trong trường hợp bố, mẹ không thể tiếp tục sống chung với nhau thì cháu muốn được sống chung với mẹ, rất mong được Tòa án chấp nhận nguyện vọng này.

Tại phiên tòa:

Chị Lập vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn và trực tiếp chăm sóc nuôi con, không đặt vấn đề cấp dưỡng đối với anh Hải.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về việc tuân thủ các quy định của pháp luật Tố tụng: Kể từ khi thụ lý cho đến khi xét xử, Thẩm phán, Thư ký và Hội thẩm nhân dân đều tuân thủ đầy đủ và đúng với các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Do chị Lập và anh Hải có đăng ký kết hôn từ năm 2015 nên được coi là hôn nhân hợp pháp. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2018 do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã và đã sống ly

thân từ năm 2019 cho đến nay, mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên trầm trọng và việc xin ly hôn của chị Lập được anh Hải chấp nhận nên có căn cứ để giải quyết việc ly hôn. Do anh Hải đang phải chấp hành hình phạt cao nhất nên cần giao con chung cho chị Lập trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, không đặt vấn đề anh Hải phải cấp dưỡng đối với con chung. Về tài sản chung vợ chồng, không có và chị Lập, anh Hải đều không có yêu cầu nên không có căn cứ để xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 56, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân gia đình để giải quyết. Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 25 Nghị quyết 326/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí tại Tòa án. Chị Lập phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí về hôn nhân và gia đình sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào đơn yêu cầu của chị Khoảng Thị Lập, thì quan hệ pháp luật cần được giải quyết trong vụ án này được xác định là “Tranh chấp về ly hôn, tranh chấp về con cái khi ly hôn”, được quy định khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Vi Văn Hải được xác định là bị đơn và có hộ khẩu thường trú tại xóm Hợp Nhất, xã Thống Nhất, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của bị đơn: Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, anh Vi Văn Hải được xác định là bị án hiện đang chờ chấp hành bản án tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội, nên không thể tiến hành mở phiên họp tiếp cận và công khai chứng cứ cũng như phiên hoà giải tại Tòa án. Tuy nhiên, anh Hải đã được tiến hành lấy lời khai tại trại tạm giam và đồng ý để Tòa án giải quyết vắng mặt anh, nên vụ án vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Khoảng Thị Lập và anh Vi Văn Hải có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thống Nhất, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng, hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm các điều kiện kết hôn, được đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền, đúng theo trình tự, thủ tục do Luật hôn nhân và gia đình quy định, nên được coi là hôn nhân hợp pháp và quan hệ vợ

chồng được xác lập kể từ ngày đi đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn chị Lập, anh Hải có thời gian chung sống hòa thuận, hạnh phúc và đã có với nhau 01 con chung. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh do bất đồng quan điểm sống, cãi vã thường xuyên xảy ra, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 và không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị Lập cũng như việc thuận tình ly hôn của anh Hải là có căn cứ để chấp nhận.

- Về con chung: Cháu Vi Anh Khoa, sinh ngày 13/12/2015 là con chung của chị Lập, anh Hải. Hiện nay, cháu Khoa đang sống chung với chị Lập và cháu có nguyện vọng được sống chung với chị Lập khi ly hôn, xét thấy việc chị Lập được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là đúng quy định và sẽ đảm bảo sự phát triển về mọi mặt cho cháu Khoa và không đặt vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Hải là có căn cứ vì hiện nay anh Hải đang chờ kết quả thi hành án tử hình.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lập, anh Hải đều xác định không có tài sản chung, không có nợ chung và không có yêu cầu giải quyết nên Toà án không có căn cứ để xem xét.

[3]. *Về án phí*: Chị Khoảng Thị Lập là người phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ vợ chồng: Chị Khoảng Thị Lập được ly hôn anh Vi Văn Hải.
2. Về con chung: Cháu Vi Anh Khoa, sinh ngày 13/12/2015 là con chung của chị Lập, anh Hải. Chấp nhận sự thoả thuận của chị Lập và anh Hải về việc giao cháu Khoa cho chị Lập trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không đặt vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Hải.
3. Về chia tài sản: Không xem xét, giải quyết vì đương sự không có yêu cầu.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Khoảng Thị Lập phải chịu 300.000 đồng án phí về ly hôn. Xác nhận, chị Lập đã nộp 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Lang.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Chị Khoảng Thị Lập có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Vi Văn Hải có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Hạ Lang;
- CCTHADS huyện Hạ Lang;
- UBND xã Thống Nhất;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lục Văn Doanh